

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 28-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiến Dũng

Bà Đặng Thị Châu Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn S, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1988 tại: Huyện M, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036088012155; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Vũ Thị H; có vợ Trịnh Thị N (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Ngày 06-6-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 27-3-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28-11-2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04-01-2006 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 24 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13-12-2021, chuyển tạm giam từ ngày 22-12-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Đình Q

Ông Trịnh Anh M

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13-12-2021, tổ công tác Công an phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 167 đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện thấy Trần Văn S đang đi xe đạp điện màu ghi hồng một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, S đã tự giác giao nộp từ tay trái 01 gói giấy nhỏ màu trắng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. S khai là gói Heroine vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, mời người làm chứng và đưa S về trụ sở Công an phường Trần Tế Xương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của S 01 chiếc xe đạp điện màu ghi hồng đã cũ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Trần Văn S. Tại Bản kết luận giám định số 1578/GĐKTHS ngày 20-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng, trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Trần Văn S, được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine, khối lượng mẫu: 0,175 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn S khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13-12-2021, S đi xe đạp điện từ nhà đến khu vực đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, S đã gặp một người phụ nữ không quen biết và hỏi mua 100.000 đồng ma túy. Người phụ nữ đó nhận tiền rồi đưa cho S 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. S cầm gói ma túy trên tay trái rồi đi ra đến đầu ngõ 167 đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKSTPNĐ ngày 28-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ; trả lại cho bị cáo chiếc xe đạp điện đã cũ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Trần Văn S nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội qua tang ngày 13-12-2021; Biên bản thu giữ vật chứng ngày 13-12-2021; Bản kết luận giám định số 1578/GĐKTHS ngày 20-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13-12-2021, tại khu vực đầu ngõ 167 đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, bị cáo Trần Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,175 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Trần Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,175 gam; ngoài ra trước đó bị cáo có 03 tiền án, đã bị xác định tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do cố ý. Vì vậy bị cáo Trần Văn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Trần Văn S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn S là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên do khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ không lớn nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Trần Văn S không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của bị cáo Trần Văn S là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe đạp điện màu ghi hồng đã cũ là tài sản cá nhân của bị cáo Trần Văn S, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí:

Bị cáo Trần Văn S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 05 năm 09 tháng tù (năm năm chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 13-12-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 1578/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn S 01 (một) chiếc xe đạp điện đã cũ, yên xe bị rách, không kiểm tra chất lượng xe, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-02-2022).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Văn S có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Trần Văn S có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn